

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 53**

**Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư**

**Chuyên ngữ: Tử Hà**

**Biên Tập: Bình Minh**

**Giảng ngày 10 tháng 06 năm 2010**

**Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội HongKong**

Các vị pháp sư, các vị đồng học, xin mời ngồi xuống. Xin xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang năm mươi bốn, hàng thứ năm, bắt đầu xem từ chữ tam.

*Tam, nhất đa tương dung bất đồng môn. Đại Số vân, nhược nhất thất chi thiên đãng, quang quang tương thiệp, cái nhất trung hữu đa, đa trung hữu nhất, thị vi tương dung, nhi nhất đa chi tương bất thất, thị vi bất đồng.*

Thập Huyền đúng là tướng chân thật của các pháp, chỉ có đức Như Lai ở quả địa mới thấy được rõ ràng. Ngày xưa đức Thế Tôn giảng kinh suốt bốn mươi chín năm, duy nhất trên hội Hoa Nghiêm, tuyên thuyết với đại chúng, dùng ngôn từ ngày nay nói cho thân thiết một chút, là chia sẻ với mọi người. Sau này ở hội A Hàm, Phương Đẳng, Bát Nhã, Pháp Hoa, Niết Bàn, ngài đều không nói đến nữa, đều không nói như vậy nữa.

Pháp Hoa là thuần viên, Hoa Nghiêm là toàn viên, đương nhiên đều khó nhập cảnh giới này. Thật hiếm có, khoa học ngày nay, khoa học lượng tử lực học tối tân, đã chứng minh cho chúng ta thấy. Chúng minh điều gì? Chúng minh Thập Huyền Môn là có thật, chẳng phải giả. Mỗi một môn đều là cảnh giới không thể nghĩ bàn. Nhưng môn môn tương nhập, mỗi một môn đều hàm chứa chín môn còn lại, bất luận môn nào. Cho nên nói, một môn nhập rồi thì môn môn đều nhập. Xem trong mười môn này, môn nào khó hợp với căn cơ của mình, thì mình đi vào từ môn đó, giống như một chánh điện lớn, có mở mười cửa vậy.

Nhập cảnh giới Hoa Nghiêm chính là nhất chân pháp giới, chính là minh tâm kiến tánh, trong tịnh độ tông là lý nhất tâm bất loạn, là nhập được cảnh giới này.

Nhập có đón nhập và tiệm nhập, dĩ nhiên đón là hay, nhất ngộ nhất thiết ngộ. Ngày xưa đức Thế Tôn thị hiện cho chúng ta thấy là đón ngộ. Vì sao có thể đón ngộ? Bởi Ngài đón xả, chỉ trong một niệm là buông bỏ hết vọng tưởng phân biệt chấp trước, sạch sẽ. Nếu quý vị hỏi phàm phu thành Phật, cần mất bao nhiêu thời gian? Nói thiết với quý vị rằng, chỉ một niệm! Một niệm *giác* phàm phu thành Phật. *Giác* ở đây chúng ta có thể dùng đề kinh của bộ kinh này giải thích. Đề kinh của bộ kinh này nói về tu hành, nói về tu nhân, có năm chữ: “Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác”. Năm chữ này nghĩa là A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Tâm Thanh Tịnh

thành Chánh Giác là A La Hán, Tâm Bình Đẳng thành Chánh Đẳng Chánh Giác là Bồ Tát, Phật thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Chính là chữ *Giác* này. Chỉ trong một niệm! Chúng ta biết được phương pháp này, hiểu được đạo lý, tin chắc không nghi ngờ. Vấn đề ở chỗ nào? Vấn đề ở chỗ không buông bỏ được! Không buông bỏ được chính là bất Giác, không Bình Đẳng, không Thanh Tịnh. Với tình trạng như vậy, trong một đời muốn thành tựu, ngoài pháp môn niệm Phật ra, chẳng còn con đường thứ hai nào khác. Đây là sự thật, không dối gạt đâu! Đây là con đường tắt trong tiệm tu, một đời chắc chắn thành tựu. Thành tựu sớm hay muộn, về thế giới cực Lạc có quả vị cao hay thấp, vẫn ở chỗ buông bỏ. Thế mới biết được việc buông bỏ quan trọng mức nào. Vì sao đức Phật lại nhấn mạnh việc buông bỏ như vậy? Bởi trên thế gian này tất cả đều là giả! Bây giờ quý vị muốn quay về chân tánh, trong chân không có giả, cho nên những thứ giả không mang đi được. Nhất định phải hiểu đạo lý này! Công cao ngã mạn là giả, ý niệm đố kỵ cũng là giả, tham sân si cũng là giả, chẳng có gì là chân, vì sao không buông bỏ đi? Buông bỏ thì niệm Phật có phần nắm chắc, buông bỏ phẩm vị rất cao. Tam bối cửu phẩm vãng sanh. Thiện Đạo đại sư nói rất hay: “tổng tại ngộ duyên bất đồng”, ngoài ra không có nguyên nhân gì đặc biệt cả. Bạc địa phàm phu nếu ngộ duyên thù thắng, thì có thể trong một đời này, sẽ sanh về Thật Báo độ thượng phẩm thượng sanh, không khác gì Đức Phật Thích Ca và Lục Tổ Huệ Năng. Sanh về Thật Báo Trang Nghiêm độ ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, thượng phẩm vãng sanh. Không buông bỏ được là vì sao? Vì không thật sự hiểu! Làm sao đây? Đọc nhiều kinh, nghe nhiều kinh. Nếu thật sự học được chiêu tu hành này của bậc cổ nhân, “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, thì quý vị sẽ thành tựu. Cho nên người chân thật niệm Phật, không phải làm giả đâu nhé. Cái cần buông bỏ phải buông bỏ hết, cái không nên buông bỏ phải giữ cho kiên cố. Pháp môn này dạy chúng ta chấp trì danh hiệu. Chấp là chấp trước, trì là bảo trì, cũng có nghĩa là chấp trì một thứ: “lục tự hồng danh”, thì chắc chắn quý vị đắc sanh tịnh độ. Trong tâm có Phật, tâm ức niệm, khẩu xưng danh, thân lễ kính, tâm cung kính không được gián đoạn. Chúng ta không đối diện với tượng Phật, vậy tâm cung kính còn hay mất? Vẫn còn! Làm sao có thể sanh khởi? Quý vị không biết, nếu quý vị thật sự biết tất cả chúng sanh vốn là Phật. Họ là vị Phật nào vậy? Chúng ta niệm Phật A Di Đà, thì họ chính là Phật A Di Đà. Phật A Di Đà ở ngay trước mặt quý vị, Phật A Di Đà ở ngay cạnh quý vị, ở xung quanh quý vị. Tất cả chúng sanh không có ai chẳng phải là Phật A Di Đà. “Một là tất cả, tất cả là một”. Đây là chân tướng sự thật! Nếu quý vị hỏi là đạo lý gì vậy? Trong kinh Đức Phật đã dạy rất rõ ràng: “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, Phật A Di Đà cũng là một pháp, Ngài cũng từ tâm tưởng sanh. Nếu thật sự hiểu được, tất cả chúng sanh, tất cả người, tất cả động vật, tất cả thực vật, hoa cỏ cây cối, sơn hà đại địa, tất cả đều là báo thân của đức Phật A Di Đà, quý vị khẳng định, nhận biết thì sẽ chứng được báo thân, báo thân của đức Phật A Di Đà. Một nguyện lễ kính chư Phật của Bồ Tát Phổ Hiền là quý vị viên mãn. Nếu quý vị còn phân biệt, đây là Phật A Di Đà, còn đó không phải, thì nguyện này của quý vị không được viên mãn. Một là tất cả, tất cả là một là đại viên mãn.

Tôi không tu tịnh độ, tôi tu pháp môn khác, có thể được vãng sanh chăng? Được! Pháp môn tịnh độ rất lớn. Trong “tam bối vãng sanh” đoạn cuối cùng nói về người tu đại thừa. Câu này rất quan trọng, người tu theo tiểu thừa không thể vãng sanh, không phù hợp với điều kiện của thế giới Tây Phương Cực Lạc, ở đó là đại thừa, chứ chẳng phải tiểu thừa, người học tiểu thừa không thể vãng sanh.

Thế nào là tiểu thừa? Chỉ cầu tự lợi, không nghĩ đến việc lợi tha, đó là tiểu thừa! Đại thừa là tâm đại thừa, nghĩ đến mình đồng thời cũng nghĩ đến tất cả chúng sanh, đó là đại thừa. Tôi muốn thành tựu mình, đồng thời cũng muốn thành tựu tất cả chúng sanh. Nhất đa không trở ngại, hà tất phải đố kỵ? Đối với người mà quý vị đố kỵ đó phương hại không lớn, họ niệm Phật vẫn có thể được vãng sanh, nhưng bản thân quý vị thì không được vãng sanh, sự tổn hại này quá lớn! Nếu quý vị là người hiểu biết, sửa đố kỵ thành tán thán, tùy hỷ công đức, thì quý vị là người rất giỏi! Bản thân quý vị tu tập, người khác tu tập, đều có một phần công đức trong sự tu trì của quý vị. Vì sao vậy? Vì tùy hỷ công đức.

Chúng ta học đoạn này, môn này gọi là “nhất đa tương dung bất đồng môn”. Đại Sớ là kinh Hoa Nghiêm, là Sớ Sao của Thanh Lương đại sư, ngài dùng một ví dụ, ví như một căn phòng, căn phòng này có một ngàn ngọn đèn. Căn phòng này tương đối lớn, giống như cung điện vậy.

Lần này tôi đi tham vấn La Mã, ngày xưa cũng đã từng đến tham vấn qua, nhưng không có ấn tượng gì mấy, lần này đi ấn tượng rất sâu sắc. Đặc biệt đến xem thần điện của La Mã cổ, một căn phòng ngàn ngọn đèn, chẳng phải giả, là có thật đấy.

“Quang quang tương thiệp”. Ánh sáng của mỗi ngọn đèn đều chiếu khắp đại điện. Trong một ngọn đèn có ánh sáng của nhiều ngọn đèn.

Đây là tương dung, “nhất trung hữu đa”, “đa trung hữu nhất”. Nhưng mỗi ngọn đèn vẫn là mỗi ngọn đèn, đèn không hề hỗn hợp.

“Nhất đa chi tướng bất thất”, là bất đồng, trong đồng có bất đồng, trong bất đồng có đồng. Đồng và bất đồng là một chẳng phải hai, nếu như quý vị lãnh hội được chân tướng này.

Chúng ta xem qua phần giải thích một chút.

*“Hoa Nghiêm Lô Giá Na Phật phẩm vân, dĩ nhất quốc độ mãn thập phương, thập phương nhập nhất diệp vô dư, thế giới bốn tướng diệp vô hoại, vô tỉ công đức cố năng nhĩ.”*

“Nhất Phật quốc”. Kinh Hoa Nghiêm muốn ám chỉ thế giới Hoa Tạng của đức Phật Tỳ Lô Giá Na. Chỗ chúng ta ngày nay đang ở đây, là thế giới Ta Bà của đức Phật

Thích Ca Mâu Ni, ở phương tây của thế giới Ta Bà có một thế giới, là thế giới Cực Lạc của đức Phật A Di Đà. Trong thế giới Hoa Tạng có Ta Bà chăng? Có! Có Cực Lạc chăng? Có! Vì sao vậy? Bởi là nhất đa tương dung bất đồng môn, thì sao không có!

Trong sát độ của mười phương tất cả chư Phật, một Phật sát cũng giống như một ngọn đèn vậy. Vũ trụ này được ví như một căn phòng, không chỉ ngàn ngọn đèn, mà vô lượng vô biên, vô số vô tận sát độ của chư Phật, đều ở thế giới Hoa Tạng. Chúng ta đã ở thế giới Hoa Tạng từ lâu rồi. Đứng vậy, bản thân mình ngu mê bất giác. Vì ở trong sát độ của chư Phật chẳng có không gian, không có không gian thì không có cự ly. Ở đâu vậy? Chính ngay đây! Không có thời gian thì chẳng có trước sau. Ngày nay chúng tôi nói những lời này, những người thường cùng nhau học tập kinh Hoa Nghiêm thì không sao, thì quý vị sẽ có một khái niệm rất rõ ràng, một là tất cả, tất cả là một, một và tất cả không hai. Đây là sự thật chẳng phải giả đâu! Khẳng định vũ trụ và mình là một thể, từ bi trong tự tánh tự nhiên lưu xuất ra, nếu quý vị không có sự nhận biết này, thì tâm từ bi chẳng thể sanh khởi. Nếu quý vị nhận biết cha mẹ là người thân của mình, con cái là người thân, đối với họ có thể sanh khởi tâm từ bi. Nếu quý vị thật sự hiểu được kinh Hoa Nghiêm, thì ngày nay chúng ta sống trên quả địa cầu này, một bông hoa một cọng cỏ, cây cối hoa cỏ trên địa cầu này, cùng với mình là một thể, còn thân hơn cha mẹ con cái nữa. Chẳng những cùng hoa cỏ cây cối, mà cùng sơn hà đại địa, cùng với hiện tượng tự nhiên đều là một thể. “Ái tâm biến pháp giới, thiện ý mãn nhân gian”. Đó là gì? Đó là từ tự tánh lưu xuất ra. “pháp nhĩ như thị”, nó vốn là như vậy mà, hiểu rõ thì nó lưu xuất ra. Phật là gì? Phật là một người hiểu rõ. Quý vị hiểu rõ thì quý vị thành Phật. Ngày nay chúng ta hiểu, nhưng tập khí phiền não vẫn còn, vẫn chưa buông bỏ được, Thiên Thai đại sư nói là Phật. Thiên Thai đại sư nói Phật có sáu loại. Quý vị thuộc loại nào?

“ Quán hành tức Phật”. Bây giờ quý vị đang đi trên con đường thành Phật, tuy chưa đến đích, nhưng quý vị đi trên con đường chánh đạo, con đường thành Phật. Vậy còn một bước chưa đi tới? Một bước chưa đi tới là *danh tự tức Phật*. Tất cả đều nói về quá trình học tập. Đứng về lý mà nói, thì quý vị vốn là Phật, không sai chút nào. Kinh Hoa Nghiêm dạy rằng: “*tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí*”. chính là nghĩa này, đây là điều những bộ kinh khác không có. *Tình* là hữu tình chúng sanh, chúng ta thường nói là động vật, *tình dữ vô tình*, vô tình là thực vật, khoáng vật, hiện tượng tự nhiên. *Đồng viên chủng trí*, đây là thật tướng của các pháp. Nếu như chúng ta không học Hoa Nghiêm một thời gian dài như thế, thì những lời này chúng ta nghe không hiểu, nghe rồi sẽ phiền não, sẽ có ý kiến. Hơn bốn ngàn tiếng học tập đấy, cho nên bây giờ chúng ta nghe hiểu được, nghe rất hoan hỷ. Tuy biết mình chưa làm được, nhưng cũng sanh tâm hoan hỷ. Trước mắt điều quan trọng nhất, làm thế nào để ta nhập được cảnh giới này?

Đức Phật dạy chúng ta: “*nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu*”. Trường là bao lâu? Nếu quý vị thật tu, thật sự nghe lời, bình thường mà nói ba năm là đủ, có thể

nhập được cảnh giới này. Nếu như còn một chút giải đãi, còn một chút tập khí, thì năm năm, mười năm, hai mươi năm, ba mươi năm, chẳng có ai không thành tựu! Học Phật cần nên nắm chắc không buông, biết được trong mỗi thế giới, đều có thế giới Ta Bà của đức Phật Thích Ca Mâu Ni, đều có quả địa cầu này. Đến bất kỳ quả địa cầu nào cũng có thể tìm thấy chúng ta. Thân của chúng ta không biết có bao nhiêu. Thật sự giống như kính vạn hoa, xuất sanh vô tận vậy. Nghe không hiểu, nghe không hiểu chẳng nên hỏi, Đức Phật không nói dối, quý vị tin được, đó là thiện căn. Quý vị không muốn nghiên cứu nó, tôi tin, tôi chẳng cần phải nghiên cứu, không cần nói đạo lý gì hết. Thế thì quý vị có trí huệ đấy! Trí huệ gì vậy? đây gọi là căn bản trí. “bát nhã vô tri, vô sở bất tri”. Phương pháp tu học như vậy, chắc chắn phiền não ít, trí huệ nhiều. phiền não càng ngày càng ít, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, ngày càng ít. Tâm càng ngày càng thanh tịnh, càng ngày càng bình đẳng. Tâm thanh tịnh bình đẳng sanh trí huệ, thì người đó sao không có trí huệ được! Nếu quý vị muốn tìm nguyên nhân vì sao có hiện tượng này? Sao đức Phật Thích Ca Mâu Ni lại nói như vậy? điều này rất đáng sợ! Đáng sợ điều gì? Đáng sợ là đời này quý vị không thể thành tựu được, đời sau tiếp tục phải làm tiếp. Chúng ta có lý do để tin tưởng, quý vị cùng nhau học tập nơi đây, ngày nay có ti vi, có Internet, hoan hỷ đến học tập, đời đời kiếp kiếp trong quá khứ, đã tu thành thiện căn phước báo nhân duyên. Nhưng vì sao hiện tại đây tu tập nhiều như thế mà chưa được vãng sanh, chưa được thành tựu?

Có hai nguyên nhân, thứ nhất không buông bỏ được tình chấp, thứ hai là sở tri chương, không buông bỏ được nghiên cứu, luôn luôn đánh dấu hỏi cho đến cùng, cho rằng mình biết rồi. Không sai! Quý vị biết đó là thường thức, người thời nay gọi là Phật học, vì quý vị không học Phật, cho nên chẳng có phần ở tây phương tịnh độ, học Phật thì có phần. Chúng ta cần chân thật học Phật, chẳng nên tiêu hiểu về Phật học. Đối với tất cả pháp mà đức Thế Tôn nói, từng câu từng chữ đều từ tự tánh lưu xuất ra, ta thâm tín bất nghi. Người này có phước, người này có định, định là phước. Định lâu rồi, những tập khí phiền não, không cần buông bỏ thì tự nhiên nó cũng biến mất, quý vị ở trong định tự nhiên những thứ này không còn, cửa giác ngộ mở ra. Kiếp đây, trong thế gian này không mở được cửa giác ngộ, khi vãng sanh về thế giới Cực Lạc, chắc chắn cửa giác ngộ sẽ mở ra, đại triệt đại ngộ. Đây đều là chân tướng sự thật. cho nên tướng của mỗi người đều độc lập riêng, chẳng hề hỗn hợp một chỗ, giống như trong chánh điện có ngàn ngọn đèn, ánh sáng của mỗi ngọn đèn, đều chiếu khắp cả chánh điện, đây gọi là tương dung. Mỗi ngọn đèn đều độc lập riêng, quý vị tắt đèn đi, ánh sáng của nó không còn nữa, ánh sáng của nó không tương dung với ánh sáng của những ngọn đèn khác, tắt ngọn đèn trở lên thì nó lại tương dung. Đa không trở ngại sự tồn tại của nhất, nhất không trở ngại sự tồn tại của đa. Vì sao vậy? vì nhất hay đa đều là giả, đều không có thật. Nếu là thật chắc chắn có sự trở ngại! Nó không có thật! Làm sao biết được nó không có thật? Quý vị đã học qua Hoàn Nguyên Quán thì chẳng phải rõ ràng rồi sao? Trong Hoàn Nguyên Quán nói cho chúng ta biết, nói rất rõ ràng. Từ nhất thể, danh từ trong kinh là “hiển nhất thể”, “khởi nhị dụng”, thể là chân, vĩnh hằng bất biến, thanh

tịnh bình đẳng. Đại sư Huệ Năng thật sự khai ngộ, chẳng phải là khai giả, Ngài thấy tánh, tánh là thế nào? Ngài nói rất hay, nói cho chúng ta biết chân tánh là thanh tịnh, chân tánh là vĩnh hằng bất biến, chân tánh là viên mãn đầy đủ. Khi nó không hiển hiện, khi nó không hiện tướng, nhưng tự tánh có đầy đủ tất cả pháp. Tự tánh vốn là định, vốn không dao động, chính là tự tánh bản định, câu cuối cùng là năng sanh vạn pháp. Không có gì hết, nhưng có thể hiện Thật Báo Trang Nghiêm độ của chư Phật Như Lai. Đây là khái niệm vô cùng quan trọng đối với người học Phật chúng ta, đề cập đến Thật Báo Trang Nghiêm độ của chư Phật, bản thân mình phải biết, chúng ta và nó là một thể, chúng ta có phần. Trong pháp đại thừa mỗi câu mỗi chữ đều nói về chính mình, nói về người là nói về mình, nói về mình thì người khác cũng có phần. Nhất đa bất nhị, nhất đa tương dung. Đa không trở ngại sự tồn tại của nhất, nhất cũng không trở ngại sự tương dung của đa. Pháp giới lý sự vô ngại, sự sự vô ngại. Đây là chân tướng sự thật, khế nhập vào chân tướng sự thật này, quý vị thử nghĩ xem, thật hiếm có, quý vị ở nơi đây cùng nhau tu Lục Hòa Kính. Lục Hòa Kính là tánh đức, ai ai cũng có, mê thì không hòa, giác ngộ rồi tự nhiên sẽ hòa. Người giác ngộ không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, thì sao chẳng hòa? Cùng với chư Phật Như Lai và pháp thân Bồ Tát không hai không khác. Ở trong cung điện biến pháp giới hư không giới, đức Phật phóng hào quang, mọi người phóng hào quang, bản thân mình cũng phóng hào quang. Quý vị không phóng hào quang thì làm sao quý vị tồn tại được. Hào quang này nhà khoa học gọi là ba động. Vì sao gọi là ba động, bởi nó thật sự có hào quang. Vì sao? Vì thể của nó là Thường Tịch Quang, thì sao không có hào quang được! Hào quang từ đâu mà có? Từ Thường Tịch Quang! Trong tự tánh vốn có đầy đủ, cho nên các nhà lượng tử lực học gọi ba động cực kỳ vi tế đó là quang tử, nó có hình tướng, mắt thường nhìn thấy được. Nhìn thấy được đó là gì? Nhìn thấy được đó là vật chất! Nhưng quý vị cần nên biết, ba động cực kỳ vi tế đó, năng lượng trong tiểu quang tử này, là viên mãn, đều hàm chứa trong quang tử cực kỳ vi tế đó, thật không thể nghĩ bàn!

Chúng ta thật sự thực hành được Lục Hòa Kính rồi, kỳ thật ở trong đạo tràng của chúng ta so ra dễ tu tập hơn, bởi mọi người đều nhận biết rõ ràng, đồng một thể tự tánh thanh tịnh viên minh. Điều thứ nhất trong Thập Huyền Môn nói: đồng thời cụ túc tương ưng môn. Vì nó là một sanh mạng thể cộng đồng, cho nên đồng thời cụ túc tương ưng môn, môn này là tổng tướng. Kế đến là quảng hiệp tự tại vô ngại môn, nhất đa tương dung bất đồng môn. Đây là biệt tướng.

“*Nhất Phật sát mãn thập phương*”. Ở đây nói về ba động, trong Hoàn Nguyên Quán cho chúng ta biết, nói về khởi nhị dụng, từ một thể khởi nhị dụng. Trong nhị dụng, chánh báo là mình, y báo là hoàn cảnh, đây gọi là nhị dụng. Bất luận là chánh báo hay y báo, đều đang chấn động, không chấn động thì chẳng còn hiện tượng, là quay về Thường Tịch Quang, chấn động này chưa bao giờ ngừng nghỉ. Hiện tượng động đầu tiên của nó là châu biến pháp giới. Các nhà khoa học hiện nay vẫn chưa thể tìm thấy được, vì tốc độ của ba động này quá nhanh. Nên nhớ là châu biến pháp giới, vừa động

là châu biến pháp giới. Tâm của chúng ta phải tốt, một niệm bất thiện cũng châu biến pháp giới, đừng tưởng rằng người khác không biết, người biết được nhiều vô số, chẳng có ai là không biết, cho nên không thể có ý niệm bất thiện, không thể có ngôn từ bất thiện, mình phải nghiêm chỉnh tu tập. Nhìn thấy người khác bất thiện, đừng để trong lòng, không nên phê bình, không nên để trên miệng. Vì sao vậy? Bởi duy trì tâm thanh tịnh của mình, nếu để trong lòng thì tâm quý vị sẽ không thanh tịnh, sẽ biến thành thùng rác chứa những điều bất thiện, quý vị có muốn như vậy không? Đem tâm thanh tịnh của mình làm thùng rác của người khác, suốt ngày làm phiền người khác, tìm lỗi người khác, vừa động niệm, vừa mở miệng là bỏ vào đó hết, chứa đựng quá nhiều, chứa đựng quá đầy rồi, cho nên bây giờ muốn phục hồi thanh tịnh, khó lắm! Kỳ thật tất cả đều là hư vọng. Thời gian tồn tại của một hạt quang tử rất ngắn, mỗi hạt đều chẳng tương can, đều độc lập riêng. Chỉ cần quý vị chịu buông bỏ thì nghiệp chướng sẽ tiêu trừ, tiêu nghiệp chướng thật khó, sám hối chẳng dễ dàng, là vì quý vị không hiểu rõ chân tướng sự thật. Hiểu rõ chân tướng sự thật, phục hồi thanh tịnh bình đẳng giác của chính mình. Thanh tịnh bình đẳng giác vốn có đầy đủ trong tự tánh. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật dạy: “tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí huệ của Như Lai”, Như Lai chính là tự tánh, trí huệ chính là Thường Tịch Quang. Trong lượng tử lực học gọi là lượng tử, lượng tử có tiểu quang tử, quang đó là ánh sáng của tự tánh. Đức ở đây ngày nay nói là năng lực, là tài nghệ, năng lực là đức. Tướng hảo, nói đến tướng hảo, đầu tiên sẽ nghĩ đến chính mình, tướng mạo trang nghiêm đẹp đẽ, thân thể khỏe mạnh trường thọ, mỗi mỗi đều là vô lượng thọ. Hiện nay quý vị mê, bản thân quý vị không biết, chư Phật Bồ Tát giác ngộ, chư Phật Bồ Tát nhìn thấy quý vị là vô lượng thọ, mỗi hạt tiểu quang tử đều là vô lượng thọ. Quang tử đốt cháy rồi, khi ý niệm này vừa hiện tiền thì lập tức bị tiêu diệt, sau khi tiêu diệt rồi nó sẽ đi đâu? Nó lại trở về Thường Tịch Quang, từ Thường Tịch Quang sanh khởi, lại trở về Thường Tịch Quang. Các nhà khoa học ngày nay đang nghiên cứu, đang thảo luận, họ nói vũ trụ này, chín phần mười vũ trụ không thấy nữa, khoa học tìm không ra, các nhà khoa học tìm được, đại khái khoảng 10%, còn 90% hình như phồng lên, phồng lên đến cuối cùng không còn nữa. Sao cuối cùng không còn? Bởi nó trở về Thường Tịch Quang. Đức Phật nói rất rõ ràng, họ còn đang hoài nghi. Thập Huyền Môn để cho họ giảng, giảng được thôi, chứ giảng không thấu triệt. Vì sao vậy? Bởi đó chẳng phải là cảnh giới của họ. Hiện tại vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của họ hoàn toàn chưa buông bỏ được, chưa buông bỏ mà chứng được, nếu là khoa học chứng được, vậy chúng ta có thể không cần học Phật học, mà học với các nhà khoa học là được rồi. Họ nói rất hay, nhưng họ không chứng được, họ không được lợi ích. Nếu thật sự chứng được, thì được lợi ích lớn, học mà không dùng được, thông thường người ta gọi là huyền học, quý vị không dùng được. Phật pháp là khoa học, khoa học và huyền học khác biệt nhau ở chỗ này, huyền học là học rồi mà không dùng được, nhưng Phật pháp học rồi thì dùng được, dùng trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của quý vị. Dùng được là thế nào? Trong kinh đức Phật dạy: lia khổ được vui. Tam khổ, Bát khổ đều đoạn

hết, không còn khổ thì quý vị được đại tự tại, đại tự tại chính là lạc, bản thân mình làm chủ được.

Tứ đức trong tự tánh là Thường Lạc Ngã Tịnh. Ngã có nghĩa là tự tại, là vĩnh hằng, cho nên thân này không phải là ta, thân có sanh diệt, nó là hình tướng huyễn hóa của vọng tâm, nó không thật có. Khi mê, thân này chết rồi, thân này diệt rồi, linh hồn thì bất diệt. Thân diệt rồi nó đi về đâu? Hiện tượng vật chất này đi về đâu? Hiện tượng vật chất vốn không có, thì nó đi về đâu chứ? Trong kinh Lăng Nghiêm nói rất hay: “đương xứ xuất sanh, tùy xứ diệt tận”, sanh diệt đồng thời đồng xứ, đồng thời đồng xứ. Cho nên trong kinh nói đồng thời tương ưng chính là nghĩa này.

“Thập phương nhập nhất”, nhập vào một sát độ, một sát độ nhập thập phương, bốn tướng bất hoại. Vì sao bốn tướng bất hoại? trong đây có công đức không gì sánh bằng, công đức này là tự tánh, chỉ cho tánh đức.

Dưới đây chúng ta thấy, Hoàng Lão cư sĩ đưa ra đoạn kinh nói về Thập Huyền trong bốn kinh: *Bốn kinh trung Di Đà bảo hương phổ huân nguyện văn vân*. Đây là nguyện thứ bốn mươi ba trong bốn mươi tám nguyện. *Quốc độ sở hữu nhất thiết vạn vật, giai dĩ vô lượng bảo hương hợp thành, kỳ hương phổ huân thập phương thế giới*. Đây là nguyện thứ bốn mươi ba của đức Phật A Di Đà, nói lên hiện tượng vật chất của thế giới Tây Phương Cực Lạc. *Bi quốc vạn vật trung nhiệm hà nhất vật giai vi vô lượng bảo hương sở thành, dĩ vô lượng hương nhập u nhất vật, biểu nhất thiết pháp nhập u nhất pháp, biểu nhất đa tương độn. Nhất pháp dã bất hoại*.

Thực tế mà nói những sự việc này ở ngay trước mắt, chúng ta dùng tâm tư duy và quan sát, cũng không rời vọng tâm. Khởi tâm động niệm chính là vọng tâm, vọng tưởng, vẫn dùng phân biệt, chấp trước. Nói cách khác chúng sanh trong lục đạo, đều do thức A lại da biến ra, không hiểu rõ chân tướng sự thật, tưởng a lại da là chân tâm. Sai lầm lớn nhất là ở chỗ này, chỗ này sai lầm thì tất cả đều sai lầm. Nhất giác nhất thiết giác, nhất mê nhất thiết mê. Chúng sanh và Phật ngoài sự mê ngộ ra, thì không có gì chẳng tương đồng. Vì sao tất cả muôn vật ở thế giới Cực Lạc đều do bảo hương hợp thành? Trong tánh đức vốn sẵn có đầy đủ bảo hương, kiến tánh rồi không mê hoặc, thì tánh đức tự nhiên hiển lộ. Sống ở trong môi trường như thế, chúng tôi thường nói người này được đại tự tại. Vì sao tự tại? Bởi người được bảo hương. Dùng ngôn ngữ của chúng ta mà nói, là sự gia hộ của bảo hương. Gia hộ có lợi ích gì? Lợi ích thứ nhất, giúp quý vị chuyển phiền não thành bồ đề, chuyển sanh tử thành niết bàn, có được sự lợi ích như thế đấy. Bảo hương có thể nuôi dưỡng pháp thân huệ mạng, nuôi dưỡng được pháp thân huệ mạng, quý vị nghĩ thử xem, không thể nuôi dưỡng được nhục thân của chúng ta sao? Chắc chắn được! người thấy bảo hương, những tế bào bệnh tật trong cơ thể của quý vị hoàn toàn biến mất, hoàn toàn phục hồi trở lại bình thường, cho nên quý vị có thể thành tựu tướng hảo quang minh như đức Phật A Di Đà, như đức Phật Thích Ca Mâu Ni vậy.



Thân vô lượng tướng, tướng vô lượng tốt, chẳng phải chỉ có ba mươi hai tướng tốt tám mươi vẻ đẹp. Ba mươi hai tướng tốt tám mươi vẻ đẹp là nói đến con người trên quả địa cầu này, khác với tướng đó! Cũng có nghĩa là lục trần trong quốc độ của đức Phật, sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, đều được lưu xuất từ tự tánh, dĩ nhiên là nhất đa tương dung vô ngại. Danh từ nói trong tự tánh là kiến văn giác tri. Mê rồi thì biến thành a lại da, tâm và tâm sở của a lại da đều có đầy đủ thọ tướng hành thức. Chuyển tám thức thành bốn trí, người này chẳng những không ở trong lục đạo, cũng chẳng ở trong mười pháp giới, mà sanh về Thật Báo Trang Nghiêm độ của chư Phật Như Lai. Điều này chúng ta chẳng thể không biết. Biết được cảnh giới này trang nghiêm như thế, đối với thế giới Tây Phương Cực Lạc, mới thật sự khởi tâm muốn sanh về cõi đó, thật sự muốn cầu vãng sanh, ý niệm muốn cầu vãng sanh đó, có vô lượng công đức. Vì sao vậy? Bởi chắc chắn quý vị được vãng sanh. Nếu đối với thế gian, với thế giới hư vọng này, không buông được, chẳng còn cách nào đâu, quý vị lại tiếp tục ở trong lục đạo luân hồi. Hiểu được rõ ràng minh bạch rồi, không còn muốn ở trong lục đạo luân hồi nữa. Tuy hiện tại thân còn ở trong lục đạo, làn sóng của mỗi ý niệm của chúng ta, đức Phật A Di Đà đều nhận được hết, vừa khởi một niệm là châu biến pháp giới, sao đức Phật A Di Đà không biết được, mười phương ba đời tất cả chư Phật cũng biết được. Quý vị lập thế nguyện nguyện sanh tịnh độ, nguyện thành Phật đạo, nguyện độ chúng sanh. Nguyện độ chúng sanh này vô cùng quan trọng, bởi nguyện này mới thật sự là đại thừa, đại thừa không vì mình. Vì sao mình thành tựu? mình thành tựu là vì chúng sanh. Chúng ta tu là vì tất cả chúng sanh khổ nạn mà tu, chứ không vì mình, cho nên tinh tấn không giải đãi, không có mình. Vì chư Phật Như Lai, sao phải vì các ngài? Bởi niệm niệm của chư Phật Như Lai là nghĩ đến chúng sanh, cũng bao gồm cả ta ở trong đó. Mình phải báo đáp ân của ngài như thế nào đây? Làm thế nào để không cô phụ sự kỳ vọng của ngài? Đó chính là sanh về thế giới cực lạc. Đức Phật nhìn thấy rất hoan nghênh quý vị, ngài nói: cuối cùng con đã trở về, các con lưu lạc trong lục đạo luân hồi vô cùng vất vả, lần này các con trở về rồi, thật là may mắn! Trong cuốn Đại Thế Chí Viên Thông Chương, miêu tả như mẹ nhớ con, đức Phật A Di Đà giống như từ mẫu vậy, hàng ngày nhớ nghĩ đến chúng ta, chúng ta thật sự phát tâm trở về, Ngài rất hoan hỷ, Ngài hoan hỷ nên Phật quang gia hộ quý vị, bảo hương gia hộ quý vị, chưa từng bao giờ bị gián đoạn, tự tánh pháp cũng như vậy, không thể bị gián đoạn. Chúng ta thật sự hiểu rõ rồi, quý vị nghĩ xem sự an ủi này to lớn biết bao. Lục Hòa rất khó, khó vô cùng. Hai người sống với nhau đều đưa ra ý kiến riêng, không thể hòa được, bốn người hàng ngày chẳng phải muốn đánh nhau đó sao? Thật sự hiểu được chân tướng sự thật, tự nhiên sẽ hòa thôi. Vì sao vậy? bởi họ buông bỏ hết. Người xưa thường nói: “ư nhân vô tranh, ư thế vô cầu”, người thật sự hiểu rõ thì sẽ làm được. Vì sao họ không tranh không cầu? Bởi họ biết tất cả đều là giả chẳng phải chân, chắc chắn cầu không được. Trong kinh Bát Nhã nói rất hay: “nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”. Đã nói lên chân tướng sự thật này, vì sao khuyên quý vị buông bỏ, đạo lý nằm ở chỗ này! Quý vị muốn tranh, quý vị muốn cầu, tâm quý vị bị nhiễm ô, quý vị tự tư tự lợi, có tự tư tự lợi thì không có tâm bình đẳng, mê

lầm không giác ngộ gọi là chúng sanh. Đức Phật giúp chúng ta, khiến chúng ta hiểu rõ đạo lý này, biết được buông bỏ là đúng, vĩnh viễn buông bỏ. Cho nên đạo Phật nói xả đắc, có hai nghĩa, quý vị xả là bố thí, là cúng dường, quý vị tu tài bố thí chắc chắn được giàu có, càng thí càng nhiều. Quý vị tu pháp bố thí chắc chắn được thông minh trí huệ, tu thí vô úy chắc chắn được mạnh khỏe sống lâu. Điều này đức Phật dạy chúng sanh mê lầm không giác ngộ trong lục đạo, trong tâm có dục vọng muốn mong cầu, cho quý vị biết phương pháp hữu cầu tất ứng này, không có gì chẳng cầu được. Vì sao quý vị không dùng phương pháp chính đáng để cầu? Quý vị dùng phương pháp sai lầm, dùng phương pháp phi pháp, đó gọi là tà pháp, những điều đạt được là ở trong vận mệnh của quý vị, quý vị nghĩ xem có oan không? Trong vận mệnh không có thì cầu cách nào cũng chẳng đạt được. Chúng ta cầu Phật Bồ tát, chư Phật Bồ Tát cảm ứng giúp ta đạt được, vẫn là do chính quý vị tu, bản thân quý vị không tu, chư Phật Bồ Tát cũng chẳng thể giúp được gì. Chư Phật Bồ Tát gia hộ quý vị là tương đối, quý vị có một phần công đức, thì các ngài giúp quý vị một phần, quý vị có mười phần công đức thì các ngài giúp quý vị mười phần, là tương đối, không tăng không giảm. Nếu chúng ta muốn được sự gia hộ của chư Phật Như Lai nhiều hơn, thì chúng ta phải thật sự dụng công, cần buông bỏ nhiều, buông bỏ nhiều thì sẽ đạt được. Ví dụ như tài thí, thì quý vị sẽ phát tài, phát tài rồi thì làm sao? Lại đem hết số phát tài đó đi bố thí.

Học Phạm Lãi. Vào thời Ngô Việt Xuân Thu, nước Việt có bác sĩ tên là Phạm Lãi, giúp cho vua Câu Tiễn nước Việt, khôi phục đất nước là việc khó nhất trên thế gian này, đất nước bị diệt vong mà còn có thể phục hưng, còn có thể hưng thịnh, việc này không dễ dàng đâu. Ông ta biết cá tính của vị quốc vương này, có thể chia hoạn nạn, chẳng thể chia sẻ sự giàu sang. Khi hoạn nạn mọi người đồng tâm hiệp lực, cứu đất nước, cứu dân tộc, đánh bại quân địch, mình được thắng lợi, thống nhất rồi, những người làm được việc như vậy không cần nữa, thủ đoạn cuối cùng là đem họ ra xử tử. Phạm Lãi rất thông minh, giúp cho Câu Tiễn phục hồi đất nước, rồi ông ta bỏ trốn, không cần chào vua Việt mà lặng lẽ trốn đi, thay tên đổi, vốn họ Phạm đổi thành họ Đào, mọi người không biết ông ta, ông tên là Đào Châu Công, làm nghề buôn bán, buôn bán mấy năm thì phát tài, đem số tiền của này bố thí cho những người nghèo khó, bản thân làm ít vốn nhỏ, qua mấy năm lại phát tài nữa, phát tài lớn, bố thí nhiều, vận mệnh nhiều của, lại hết, ba tu ba tán, người Trung Quốc lạy thần tài, thần tài chính là Phạm Lãi. Người Đài Loan lạy thần tài là Quan Công, Quan Công và phát tài không liên quan gì với nhau. Quan phu tử là trung nghĩa, là điển hình trung nghĩa, là khuôn mẫu trung nghĩa, không liên quan gì đến phát tài. Phạm Lãi có liên quan lớn đến sự phát tài, người này rất biết buôn bán, hoàn toàn hiểu được Tứ Nhiếp Pháp của đạo Phật. Thời đó đạo Phật chưa truyền vào Trung Quốc. Cho nên không thể lấy đồng tiền bất nghĩa, bất nghĩa tức là không hợp với đạo lý. Trong từ điển giải thích chữ “nghĩa” là tuân lý viết nghĩa, có nghĩa là tuân thủ đạo lý, không trái ngược lại đạo lý. Đạo là gì? Ngũ Luân là đạo, Ngũ Thường là đạo, Tứ Duy Bát Đức là đạo, giữ gìn không vi phạm. Bất luận là đại thừa hay tiểu thừa trong Phật pháp, thế nào là Phật đạo? Thập Thiện Nghiệp Đạo chính là Phật đạo. Thập Thiện

Nghiệp đạo triển khai ra mười điều, trong mỗi điều đều có đầy đủ chín điều kia, mười nhân với mười bằng một trăm, một trăm điều vẫn là đại cương. Tiểu thừa triển khai rộng ra, triển khai ra bao nhiêu? Ba ngàn điều, chính là ba ngàn oai nghi, Bồ Tát nói càng kỹ hơn, Bồ Tát triển khai ra là tám vạn bốn ngàn tế hạnh, thập Thiện Nghiệp Đạo viên mãn thì thành Phật. Kiến lập nền tảng Lục Hòa, xã hội ngày nay, tuyệt đối không thể yêu cầu người khác hòa với mình, nếu quý vị yêu cầu như thế, cho đến khi chết, quý vị cũng chẳng gặp được người nào, ai muốn hòa với quý vị chứ! Chỉ có mình phát tâm hòa với người khác, hòa với người nhất định mình phải tu Nhẫn Nhục Ba La Mật, phải chịu thiệt thòi, phải chịu nhường nhịn, phải học được tâm như đất. Trong xã hội người ta cho rằng quý vị là kẻ ngốc, quý vị quá khờ khạo, người đời thấy quý vị cho là kẻ dị nhân, không tương đồng với người ta, là quái nhân, quái dị, nhưng chư Phật Bồ Tát thì tán thán quý vị. Vì sao vậy? tuy quý vị không học Phật, nhưng kiếp sau chắc chắn sanh về cõi trên, hành Thập Thiện sanh về cõi trời. Nếu mười điều này quý vị có thể mở rộng ra, mở rộng ra đến ba ngàn điều, thì quý vị sẽ ra khỏi luân hồi lục đạo, về cõi pháp giới Tứ Thánh, nếu không ngừng hướng thượng vươn lên, vươn lên đến tám vạn điều thì quý vị thành Phật. Thực hành cách nào đây? Thực hành Đệ Tử Quy chính là thực hành Thập Thiện Nghiệp. Quý vị mang ra so sánh thử mà xem, trong Đệ Tử Quy nói về một trăm mười ba sự việc, điều nào thuộc về Bồ Tát, điều nào thuộc về Trì Giới, điều nào thuộc về Nhẫn Nhục, tất cả đều ở trong đó. Mỗi câu mỗi chữ trong Thái Thượng Cảm Ứng Thiên cũng ở trong đó, một là ba, ba là một. Thập Thiện Nghiệp Đạo là đại cương, Đệ Tử Quy là tế hạnh, là đại cương trong tế hạnh. Dạy chúng ta điều gì? Dạy chúng ta khiêm hạ, dạy chúng ta nên tôn trọng, lễ phép đối với người khác. Đây là sự thật, không dối gạt đâu!

Lần này tôi đến tham vấn Phạm Đế Cương, gặp đức giáo hoàng của đạo Thiên Chúa, hồng y giáo chủ có hai ba chục người, đều là người lãnh đạo của Thiên chúa giáo, gặp giáo chủ đầu họ cúi xuống, cúi xuống bao nhiêu độ vậy? Khoảng năm độ! Họ cúi đầu khoảng năm độ thôi, không dễ đâu nhé! Người xưa dạy chúng ta, trong Đệ Tử Quy quy định, thân là chín mươi độ. Quý vị nghĩ xem, lễ năm độ và lễ chín mươi độ, người ta đối với mình như vậy, mình sẽ có cảm nhận như thế nào? Xã hội phải tương hòa, không có lễ làm sao có thể hòa được? Lễ là gì? Lễ là nói lên sự thành kính của chúng ta, chân thành cung kính phải biểu hiện ra. Cho nên đoàn thể nhỏ này của chúng ta, số người không nhiều. Bắt đầu học Lục Hòa Kính từ đâu? Trên lý luận thì từ Kiến Hòa Đồng Giải, trong kinh Đại Hoa Nghiêm có nói, tất cả chúng sanh vốn là Phật, chúng ta đều có sự nhận biết này. Trong kinh Hoa Nghiêm nói: “ trong biến pháp giới hư không giới, cùng chúng ta là một thể. Một thể này là gì? Một thể này gọi là Thanh Tịnh Pháp Thân. Đức Phật đã chứng được, chúng ta có hay nhận, chư Phật Bồ Tát đã giác ngộ, các ngài hoàn toàn nhận được. Là một thể, thân thiết biết bao! Chư Phật Bồ Tát và chúng ta là một thể, ngày nay chúng ta khổ như thế này, sao các ngài không đến giúp ta? Bởi quý vị có nghiệp chướng, có nghiệp chướng nên bắt buộc ở trong môi trường này, mới có thể tiêu trừ được nghiệp chướng đó, sau khi tiêu trừ rồi thì chư Phật Bồ Tát

giúp quý vị được lạc. Quý vị có nghiệp chướng, chư Phật Bồ Tát giúp quý vị thăng quan phát tài, thì quý vị tạo nghiệp càng nặng hơn, tương lai堕 vào địa ngục càng sâu hơn, cho nên chư Phật Bồ Tát có trí huệ các ngài không hẳn tâm làm như vậy. Ai tới giúp quý vị đây? Ma vương ba tuần đến giúp quý vị. Nó đến dạy quý vị tăng trưởng dục vọng, tăng trưởng tham sân si, sau khi chết rồi thì xuống địa ngục A Tỳ chịu khổ, nó ở đó xem quý vị diễn kịch. Trong tiểu thừa có hàng ma, trong đại thừa không có hàng ma. Vì sao vậy? Bởi ma cũng là Phật, nó cũng có Phật tánh, nhưng tâm sân hận và tâm tật đố của nó rất nặng. Quý vị học giỏi, nó khâm phục quý vị, nó làm hộ pháp đến hộ trì quý vị, quý vị tu không được, nó hận quý vị, nó nghĩ ra đủ cách để trừng trị quý vị. thủ đoạn trừng trị rất hay, gọi là gì? Là tự làm tự chịu, không thể trách nó, quý vị tự làm tự chịu, chiêu này rất lợi hại.

Dưới đây nói: *hựu nhất vật chi nhất tướng, dữ chúng hương chi đa tướng cộng tồn biểu lưỡng tướng bất đồng chi nghĩa.*

Hoàng Lão cư sĩ dẫn chứng nguyện thứ bốn mươi ba này rất hay. Nhất vật là một tướng, lưỡng vật là hai tướng, vô lượng vô biên hình tướng cộng tồn cộng vinh. Đây là ý nghĩa của nhất đa tương dung, nhưng mỗi tướng đều độc lập tồn tại, ở đây nói về đa tướng. Chúng ta nên nghĩ đến tiểu quang tử trong lượng tử ngày nay, tiểu quang tử vẫn còn là cách nói của các nhà khoa học, vũ trụ từ đâu mà có? Từ tiếng nổ lớn mà có! Tiếng nổ lớn đó là gì? Là tiếng nổ của tiểu quang tử, tiểu quang tử liên tục phát nổ, sau khi nổ xong thì vũ trụ không thấy nữa, nó trở về Thường Tịch Quang. Đây là chân tướng sự thật, Kiến Hòa Đòng Giải của chúng ta phải kiến lập trên nền tảng này.

Liên Trì đại sư dùng Thập Huyền Môn giảng Di Đà Sớ Sao. Hoàng Niệm Tổ lão cư sĩ chú giải Kinh Vô Lượng Thọ, cũng dùng Thập Huyền Môn, chưa từng nghe người khác giảng như vậy. Trên thế giới ngày nay kiến lập cộng thức này quá hay, cho nên Phật pháp nói đến luân lý, luân lý là nói về quan hệ, quan hệ của Phật pháp là nói đến cứu cánh thấu triệt. Chúng ta có cần thương yêu chúng sanh chăng? Phải thương yêu, nhất định không được làm tổn hại chúng sanh! Quý vị thương nó, nó cũng thương quý vị.

Hôm qua tôi trở về từ Malaysia, tối đến trong phòng có một con muỗi, tôi mau chóng nói chuyện với nó. Tôi nói, Bồ Tát muỗi à, ông từ đâu vào đây tôi không biết, nên ông vào đường nào thì ra bằng đường đó vậy. Sau khi tôi nói chuyện với nó, thì tôi đọc sách của tôi, nhưng sáng sớm hôm sau thức dậy không thấy con muỗi đâu nữa, khi đi ngủ, tôi cũng không thấy nó, chẳng biết nó đã đi đâu. Nhất định không được khởi ý niệm muốn giết nó, nó rất dễ thương, biết nghe lời, nói chuyện với nó là nó sẽ đi ngay, cửa phòng đóng kín, không biết nó đi từ đường nào. Ngay cả hoa cỏ cây cối chúng ta cũng có thể nói chuyện được. Ở Úc châu vườn của chúng tôi rất rộng, cho nên trồng rất nhiều rau, trong đó có rất nhiều cây ăn trái, trồng hơn ba mươi loại cây ăn trái, đối với

những hoa cỏ cây cối này, chúng ta kính lễ nó, tán thán nó, cúng dường nó, lo cho nó rất chu đáo, thì cỏ sẽ xanh, hoa sẽ thơm và trái cây sẽ rất ngọt. Chim muốn ăn, sâu muốn ăn cỏ, chim muốn ăn trái cây. Chúng tôi có quy định với chim, chỉ định cho nó được ăn mấy cây, mấy cây đó cúng dường cho chim, chúng tôi sắp xếp rất chu đáo, nó biết nghe lời. Lối xóm tốt là hòa mục tương xử, tôn trọng lẫn nhau. Đối với những con sâu trong vườn rau, chúng tôi đã làm như thế mười năm rồi, chúng tôi lập ra một khu, chuyên để cho sâu ăn, chúng muốn ăn rau thì qua bên đó ăn, cho nên không cần dùng đến một phương pháp nào khác để phòng hộ, không cần dùng.

Quý vị xem người nông dân trồng cây ăn trái, trái cây lớn đều phải dùng túi cột lại, chúng tôi thì không cần. Vì sao vậy? vì con sâu sẽ không đến ăn đâu, chúng tôi để một phần cho nó ăn rồi, nó cũng sẽ tôn trọng chúng tôi, nên để một phần lại cho chúng tôi. Tất cả đều có linh tánh, sơn hà đại địa cũng có linh tánh, thật sự có sơn thần, có thần thổ địa, cho nên phải giữ gìn sơn hà đại địa, không được tùy ý phá hoại.

Giới kinh trong đạo Phật nói với người xuất gia: “Tỳ Kheo thanh tịnh không đạp lên cỏ tươi”. Cỏ mọc lên rất đẹp, quý vị muốn đi tắt, quý vị đạp lên nó, như thế là không tôn trọng nó. Có đường nhất định phải đi trên đường, trừ những trường hợp khẩn cấp không còn cách nào thì được, không khẩn cấp nhất định phải tuân thủ quy củ. Đây là lễ kính chư Phật, hoa cỏ cây cối cũng là chư Phật, sơn hà đại địa cũng là chư Phật. Chúng ta phải thật sự hiểu rõ ràng, mới biết mình phải làm cách nào. Thập Huyền giảng rất rõ ràng, mỗi câu mỗi chữ đều nói về chân tướng. Sau khi học rồi, nhất định phải thực hành trong cuộc sống hàng ngày, giữa con người với con người, nhất là người học Phật, quan hệ giữa chúng ta càng mật thiết hơn, nhất định phải ghi nhớ, đây là sự thật không dối gạt đâu. Khởi lên ý niệm châu biến pháp giới, khởi lên phân biệt chấp trước là xuất sanh vô tận, khi mê tâm lượng ngày càng nhỏ lại, tâm lượng nhỏ, không biết rằng tâm lượng vốn sẵn có của quý vị, là hàm dung không hữu. Hàm là bao hàm, bao hàm hư không, hư không bao lớn, tâm lượng của quý vị còn lớn hơn hư không. Trong kinh Lăng Nghiêm đức Thế Tôn ví dụ, ngài ví dụ hư không như một đám mây, tâm lượng được ví như hư không, quý vị nghĩ thử xem, hư không lớn hay là đám mây lớn? Nhất định chúng ta phải phục hồi lại độ lượng, lượng lớn thì phước lớn. Người tâm không bao dung là những người đáng thương, là phạm phu trong lục đạo. Trong thời khóa công phu sáng tối, trong một số nghi thức pháp sự, đều có đọc đến hai câu: “tâm bao thái hư, lượng châu sa giới”. Đây là điều thứ ba trong ba châu biến, tâm lượng vốn sẵn có trong tự tánh của quý vị, chẳng có gì là không bao dung. Đứng về khía cạnh thế giới mà nói có tịnh độ có uế độ, đều phải bao dung. trong lục đạo có ba đường lành, ba đường dữ cũng phải bao dung hết. Không phân biệt, không chấp trước, bình đẳng đối đãi, hòa mục tương xử.

Nếu quý vị tạo nghiệp, lục đạo chính là do nghiệp lực biến hiện ra. Nghiệp có thiện và ác, nghiệp này nhất định phải tiêu trừ, không tiêu trừ thì chẳng đi được, mà phải ở trong lục đạo, không tiêu trừ nghiệp chướng thì chẳng thể thoát ly lục đạo luân hồi. Cho

nên ba đường lành là tiêu trừ quả báo thiện nghiệp. Quý vị tu nhiều phước mà muốn hưởng hết phước, tạo ác nghiệp vào ba đường dữ chịu tội, chịu tội hết mới được ra. Cho nên lục đạo đều là giúp chúng ta tiêu trừ nghiệp chướng, trong nghiệp chướng có thiện có ác. Trong ba đường ác có gì không tốt vậy? nếu không có ba đường ác, nghiệp chướng của người tạo tội không bao giờ có thể tiêu được. Không tiêu được thì khổ lắm, ở cõi đời này chính là địa ngục trần gian, họ phải chịu quả báo này. Vì sao người đọa vào địa ngục thời gian lại dài như vậy? họ phải tiêu trừ hết nghiệp báo mới có thể ra được. Giống như người này gây ra rất nhiều tội, cuối cùng bị điều tra ra anh ta phải ngồi tù, mãn hạn tù thì được thả ra. Ba đường ác cũng giống như nhà tù vậy, có nặng có nhẹ không đồng nhau. Người chịu tội nhẹ vào đường súc sanh, nặng hơn một chút vào đường ngạ quỷ, nặng nhất là vào đường địa ngục. Lục đạo là nơi tiêu nghiệp cho con người, pháp giới Tứ Thánh tu tập ở chỗ đó, chuyển phàm thành thánh. Trong lục đạo cõi người có nhân vương, cõi trời có thiên vương, rất giống tổ chức của cõi người, và rất giống tổ chức của xã hội. Nhưng trong pháp giới Tứ Thánh không có danh từ này, trong pháp giới Thanh Văn ai là người làm quốc vương chúng ta không nghe nói, trong pháp giới Duyên Giác, pháp giới Bồ Tát, pháp giới Phật đều không có quốc vương. Họ ở nơi đó hạnh phúc mỹ mãn, họ thường qua lại, qua lại để làm gì? Qua lại để nghe pháp, thường chia sẻ cùng nhau không gián đoạn, đó gọi là thế giới Cực Lạc. Cảnh giới đó, đức tướng, trí huệ đều hiện tiền. bất luận là cuộc sống tinh thần hay cuộc sống vật chất, đều làm đến chỗ tùy tâm sở dục. Cho nên trong pháp giới Tứ Thánh không có quan hệ vua tôi, cũng không có quan hệ cha con, do hóa sanh ra. Chúng ta biết người trời là hóa sanh, người ở cõi trời Dục Giới là thai sanh, cõi Sắc Giới trở lên không có, họ do hóa sanh ra, sát độ của chư Phật chẳng cần phải nói nữa, ở nơi đó không có những tổ chức phức tạp của cõi người này, nơi đó rất đơn thuần. Chúng ta quan sát kỹ, trong Phạm Thánh Đồng Cư độ có, trong Phương Tiện Hữu Dư độ không có, đó chính là pháp giới Tứ Thánh, đức Phật không bao giờ nói rằng bên đó có quốc vương, ngài không hề nói như vậy. Hướng lên trên mối quan hệ chỉ có hai, là quan hệ thầy trò. Đức Phật là thầy, ngày nào cũng dạy, chư Bồ Tát ngày nào cũng tiếp nhận sự chỉ dạy của đức Phật, để nâng cao linh tánh và cảnh giới của mình, ngày nào cũng làm như vậy, đến nơi đó hàng ngày học tập. Những điều này chúng ta cũng không nên nói nhiều. Vì sao vậy? bởi nói nhiều những người không thích học họ sẽ không về đó nữa, về đó ngày nào cũng học, họ sẽ không đi đâu.

Chư Phật Bồ Tát thiện xảo phương tiện, các ngài có phương pháp để dụ dỗ chúng sanh, đây là ý thiện, chứ chẳng phải ác ý đâu, đây là lợi người, chứ chẳng phải tự lợi. Bản thân chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật này rồi, đem chân tướng sự thật này nói cho người khác biết. Cho nên *nhất* và *đà* đồng thời tồn tại, không hề chướng ngại lẫn nhau.

Thập Huyền Môn sẽ quy về bốn pháp giới, có bốn loại: sự pháp giới, lý pháp giới, lý sự vô ngại, sự sự vô ngại. ở đây nói rất rõ ràng.

*Hư tử hương biến u thập phương, phục minh nhất pháp biến u đa pháp, cánh hiển nhất đa tương dung bất đồng chi diệu.*

Quý vị quan sát kỹ biến pháp giới hư không giới, qua kính hiển vi chúng ta thấy một tế bào, trong tế bào này có rất nhiều nguyên tử, điện tử, lap tử, tiểu quang tử, tổ hợp thành một tế bào. Tế bào là *đa*, nhưng mỗi một tiểu quang tử, đó là *nhất*. tế bào này do nhiều tiểu quang tử hình thành, duyên tụ hiển lộ, duyên diệt chẳng còn, trong đạo Phật nói là ẩn hiện bất đồng, đoạn thứ năm dưới đây nói về ẩn mật hiển, ẩn hiện không giống nhau. Chẳng nhưng là hương biến mười phương pháp giới, mà còn biến tất cả vạn pháp, ánh sáng cũng như vậy, kiến văn giác tri cũng như vậy. Nói về bốn đặc tính của vật chất là địa thủy hỏa phong, tiểu quang tử cũng có bốn đặc tính này. Địa là hiện tượng vật chất, thủy, hỏa, đây là danh từ trong Phật giáo. Ngày nay khoa học nói điện, điện âm, điện dương, lap tử cơ bản nhỏ nhất cũng có điện âm, điện dương. Điện dương là hỏa đại, điện âm là thủy đại, và phong đại, phong đại là lưu động không ổn định, một nguyên tử cực nhỏ, hiện tượng của nó, từ kính hiển vi chụp lại cho chúng ta thấy, nó rất giống hệ thái dương, nguyên tử ở giữa có rất nhiều điện tử chạy vòng quanh. Chúng ta thấy trong cơ thể của mình, có bao nhiêu hệ thái dương như vậy, các nhà khoa học cũng nói không hết được, nhưng chắc chắn nó không làm trở ngại lẫn nhau. Trong một tế bào có rất nhiều nguyên tử, điện tử, mỗi mỗi đều độc lập riêng biệt, đó là *nhất*, tập hợp lại là *đa*. Cho nên đạo Phật nói duyên tụ thì hiển, duyên diệt thì tán.

*Cánh hiển nhất đa tương dung bất đồng chi diệu.* Đạo lý này rất khó hiểu, phải giảng rộng ra, nhất là vào thời đại này, quý vị không giảng thì mọi người chẳng tin, họ không chấp nhận, cần giảng nhiều. Cũng may các nhà khoa học ngày nay giúp chúng ta rất nhiều, ai ai cũng hiểu được đạo lý này, Kiến Hòa Đồng Giải của chúng ta đã có nền tảng rồi, kiến lập trên nền tảng này là Giới Hòa Đồng Tu. Cuộc sống của chúng ta phải có quy củ, phải có thứ lớp, học Đệ Tử Quy, học Cảm ứng Thiên, học Thập Thiện Nghiệp, đều là học quy củ. Quy củ có phải là ràng buộc chúng ta chăng? Không! Chư Phật Bồ Tát nghiêm trì giới luật, đó là gì? Là đại từ đại bi, các ngài còn phải học giới luật gì nữa? các ngài đã minh tâm kiến tánh rồi mà! Nhưng các ngài vẫn làm cho mọi người thấy, làm cho những người mê hoặc điên đảo xem, người mê hoặc điên đảo khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đều là bất thiện, họ tạo nghiệp tội nên sẽ bị đọa vào ba đường ác, miên viễn không thể thoát ly lục đạo luân hồi, như thế thật đáng thương. Chư Phật Bồ Tát, đại thánh đại hiền đều đến đây làm bậc mẫu mực, giống như diễn kịch vậy, diễn cho mọi người xem. Khiến cho họ biết được cuộc sống hàng ngày đều có thể tuân thủ những nguyên tắc này, thì cuộc sống đẹp, hạnh phúc và tự tại biết bao, tất cả những khổ nạn đều không còn nữa, thân tâm mình mạnh khỏe, gia đình hạnh phúc, sự nghiệp thuận lợi, xã hội an định, thiên hạ thái bình. Cho nên điều này gọi là phổ thí, nghĩa là phổ biến bố thí cho mọi người. Dùng phương pháp gì vậy? dùng cách dạy học, quý vị không dạy, họ sẽ không hiểu, ngày nào cũng dạy. Ngày xưa Thầy Phương cho tôi biết cái công cụ hay như vậy, nghĩa là nói đến ti vi, vào thời đó chưa có mạng Internet,

thầy ấy nói nhất định phải lợi dụng công cụ này, để giảng kinh dạy học. Trên thế giới có được năm, sáu mươi vị thầy giáo, bất đồng tôn giáo, bất đồng nền văn hóa, ngày nào cũng giảng dạy trên ti vi, thì sẽ cứu được thế giới này, xã hội có thể phục hồi lại an định, tất cả những hiện tượng không bình thường của địa cầu, đều có thể phục hồi lại bình thường. Vì sao vậy? vì cảnh tùy tâm chuyển, chấn chấn làm được.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây!

HẾT TẬP 53